LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 172

# CHUYỂN KINH HÀNH ĐẠO NGUYỆN VÃNG SANH TỊNH ĐỘ PHÁP SỰ TÁN

SỐ 1979

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

**SỐ 1979**

# CHUYỂN KINH HÀNH ĐẠO NGUYỆN VÃNG SINH TỊNH ĐỘ PHÁP SỰ TÁN

## QUYỂN THƯỢNG

*Sa-môn Thiện Đạo tập ghi.*
*Phụng thỉnh Tứ thiên vương*
*Vào thẳng trong đạo tràng*
*Phụng thỉnh Sư tử Vương*
*Sư tử cũng khó gặp*
*Thân phấn tấn áo lông*
*Chúng ma đều tan hết*
*Hồi đầu thỉnh Pháp sư*
*Vào thẳng thành Niết-bàn.*

Tựa rằng: Trộm nghĩ Ta-bà nhà lửa rộng lớn vô biên, sáu tình chen ở. Đêm đen mịt mù không mắt, tuệ chiếu chưa sáng, kẻ dẫn đạo vô phương. Chốn đất chết ném mình quanh quẩn tới lui, nơi sóng dài xiết mà gởi mạng giao thần nào ai cứu được! Nay bao trần kiếp vô cùng vượt khỏi, chốn mênh mông này biết ngày nào được duyên may. Trước đầu bờ Đức Hải Như Lai cho đến Thích-ca ngày nay, chư Phật đều nương hoằng thệ, bi trí song hành chẳng bỏ hàm tình mà ba luân khắp hóa. Song ta vô minh chướng nặng chẳng gặp Phật ra đời, dẫu có sinh cũng như vật bị che úp. Thần quang đồng chiếu chẳng phân biệt tứ sinh. Lòng từ khắp che đều nhờ pháp nhuận. Tuy chìm trong nước pháp dài

lâu nhưng do ngoan khổ tập tướng, nhân lửa độc tức thời lại còn kính ngưỡng, mong đấng Đại Bi ân nặng, trí huệ thấm khắp ruộng thân ngầm giúp mầm đạo tăng trưởng, Từ bi phương tiện bày giáo tùy nghi tuyên nói, khuyên niệm Di-đà về Tịnh độ. Đất thì các báu sáng ngời chiếu nhau, nước đức lắng trong ảnh hoa lung linh suốt thấu. Lầu báu chập chùng chiếu thần quang. Rừng cây rủ chuỗi, gió nhẹ trỗi khúc, hoa đài nghiêm trang khoe bày các hiếm lạ. Nơi Thánh chúng đồng ở, sáng hơn ngàn mặt trời. Thân thì sắc vàng ròng, đẹp đẽ uy nghiêm, tới lui đều đi trên không trung vô ngại. Nếu luận về y báo thì vượt hơn đất hư không mười phương đều không khác. Phàm Thánh phương khác nhờ nguyện mà sinh đến nước ấy, cùng được Bất thoái. Chỉ vì Như Lai khéo léo gồm khuyên bốn loài bỏ cõi Ta-bà vui sinh về Cực lạc, chuyên xưng danh hiệu gồm tụng kinh Di-đà. Muốn khiến biết nơi trang nghiêm ấy mà chán cõi khổ kia, ba nhân năm niệm đều hẹn, chánh phụ bốn tu, sát-na không dừng nghỉ. Đêm công nghiệp này mà khắp thí hàm linh, khi báo mãn thì cùng sinh về nước ấy.

Phàm muốn vì mình vì người lập đạo tràng trước phải trang hoàng nhà cửa thiết bày tôn tượng, bình hoa. Chúng không cần nhiều ít, đều tắm gội mặc áo sạch vào đạo tràng nghe pháp. Nếu muốn mời bậc tôn túc và nhiều người cùng tán trợ thì mọi người cùng ngồi, mỗi người đều thắp hương rải hoa đi nhiễu một vòng rồi y pháp mà đánh triệu thỉnh.

- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Đại chúng đồng tâm chán ba cõi (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Tam đồ dứt hẳn, nguyện không tên (vui vô cùng).
- Ba cõi nhà lửa khó nương (nguyện vãng sinh).
Nhờ nguyện lực Phật đến Tây phương (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Nguyện báo từ ân luôn ghi nhớ (vui vô cùng).
- Đại chúng cầm hoa cung kính đứng (nguyện vãng sinh).
Trước thỉnh Di-đà vào Đạo tràng (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Không xa hoằng nguyện đón đúng lúc (vui vô cùng).
- Quán Âm Thế Chí trần sa chúng (nguyện vãng sinh).
Theo Phật nương hoa mà vào hội (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Quán Âm tay tiếp vào hoa đài (vui vô cùng).
- Vô thắng trang nghiêm Thích-ca Phật (nguyện vãng sinh).

Nhận con lòng thành vào đạo tràng (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Nát thân cảm tạ ơn Thích-ca (vui vô cùng).
- Nước ấy trang nghiêm Đại hải chúng (nguyện vãng sinh).
Theo Phật nương hoa vào Đạo tràng (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Giúp Phật thần hóa độ chúng sinh (vui vô cùng).
- Mười phương hằng sa Phật duỗi lưỡi (nguyện vãng sinh).
Chứng con phàm phu sinh An lạc (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Bi tâm lợi vật, đại Bi tâm (vui vô cùng).
- Tủi thẹn trần sa đại Bi tâm (nguyện vãng sinh).
Nhận con lòng thành vào Đạo tràng (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Chuyên tâm Tịnh độ hẹn Phật trước (vui vô cùng).
- Mỗi mỗi Như Lai đại hải chúng (nguyện vãng sinh).
Từ Phật nương hoa vào Đạo tràng (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Đều là vãng sinh tăng thượng duyên (vui vô cùng).
- Phật sai hai mươi lăm vị Bồ-tát (nguyện vãng sinh).
Trong mọi lúc thường đến hộ niệm (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Đều khiến vào thẳng thành Niết-bàn (vui vô cùng).
- Phật sợ chúng sinh bốn ma chướng (nguyện vãng sinh).
Chưa đến Cực lạc đọa tam đồ (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Trực tâm thật hành Phật đến đón (vui vô cùng).
- Chúng con nay cảm tạ ân sâu (nguyện vãng sinh).
Nhận con lòng thành đến nhập hội (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Tâm tâm chuyên chú thoát Ta-bà (vui vô cùng).
- Nước ấy Di-đà các Thánh chúng (nguyện vãng sinh).
Bình đẳng cùng đến ngồi đạo tràng (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).
Đạo tràng Thánh chúng thật khó gặp (vui vô cùng).
- Chúng con đảnh lễ hội Di-đà (nguyện vãng sinh).
Khắp rải hương hoa đồng cúng dường (vui vô cùng).
- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).

Ánh sáng Di-đà nhiếp người vãng sinh (vui vô cùng).

- Đối Phật Di-đà hội Niết-bàn (nguyện vãng sinh).

Đều tạm phát nguyện thỉnh hoa đài (vui vô cùng).

- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).

Cửa Cực lạc trang nghiêm đều rộng mở (vui vô cùng).

- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).

Chuyên tâm niệm Phật ngồi hoa đài (vui vô cùng).

- Vui Ban-chu Tam-muội (nguyện vãng sinh).

Nương hoa vào thẳng không nghi ngại (vui vô cùng).

- Chúng con đồng tâm thỉnh cao tòa (vãng sinh vui).

Ân cần trí ảnh nói tôn kinh (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui). Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Thời đạo tràng thật rất khó gặp (vãng sinh vui). Vô thường nhanh chóng mạng khó dừng (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui) - Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Nghiệp đạo trước mắt người người thấy (vãng sinh vui) - Đều do ba độc làm nhân duyên (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui) - Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Tuy được thân người luôn ám độn (vãng sinh vui) - Tham sân tà kiến chuyển hoài hoài (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui) - Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Ngày đêm buồn bã không tỉnh ngộ (vãng sinh vui) - Lại nhân trôi nổi trong tam đồ (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui) - Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Bỗng mà luân hồi trường kiếp khổ (vãng sinh vui) - Di-đà Tịnh độ lúc nào nghe (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui) - Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Đại chúng đồng lòng thỉnh cao tòa (vãng sinh vui) - Vì độ quần sinh chuyển pháp luân (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui) - Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Chúng con chú tâm vui nghe pháp (vãng sinh vui) - Tay cầm

hương hoa thường cúng dường (vãng sinh vui).

- Khó nghĩ bàn (vãng sinh vui) - Dưới rừng Song thọ (vãng sinh vui) Thật khó nghĩ (vãng sinh vui).

- Đại chúng cả đạo tràng cùng chí tâm kính lễ Nam-mô thường trụ Phật.

- Đại chúng cả đạo tràng cùng chí tâm kính lễ Nam-mô thường trụ Pháp.

- Đại chúng cả đạo tràng cùng chí tâm kính lễ Nam-mô thường trụ Tăng.

Kính bạch đại chúng Đạo tràng ai nấy chú tâm chắp tay cúi đầu quy mạng kính lễ Bổn sư Thích-ca Phật, quá hiện vị lai các Thế Tôn. Sở dĩ quy y Phật, vì Phật là cha lành của chúng sinh cũng là duyên may tăng thượng ra đời, kể công đức Ngài suốt cả trần kiếp không nói hết. Kinh Hiền Ngu nói: Mỗi mỗi chư Phật từ mới phát tâm đến trọn thành Bồ-đề thì chuyên cầu pháp, không đoái hoài thân mạng tiền của. Bi trí song hành, không từng có niệm lui sụt. Hoặc gặp người thử việc phân chia da thịt, hoặc tự cắt thịt nuôi chim câu, hoặc bỏ ngàn đầu để cầu pháp, hoặc đóng ngàn đinh mà cầu bốn câu, hoặc chích máu để cứu quỷ Dạ-xoa, hoặc bỏ vợ con để nuôi La-sát. Hoặc giả nhờ Từ bi phương tiện hóa làm chim cá nuôi sống các loài qua cơn đói ngặt. Hoặc làm Sư tử lông vàng để dâng thợ săn, hoặc làm voi trắng nhổ ngà vì cầu Bồ-đề mà cúng thí. Hoặc coi kẻ thù như con đẻ, hoặc hiện ngoại đạo mà sánh với bà con, đó đây không chia, phàm Thánh chẳng khác. Suốt ba kỳ khởi hạnh đều cùng tướng vô lậu nơi nơi thâu công, mới được quả viên gọi Phật thân, thì Diêm-phù-đề sắc ánh vàng dụ như ngàn mặt trời cùng chiếu sáng. Tướng hảo phân minh, ví như các sao lấp lánh giữa trời đêm. Ngồi kiết già nghiêm chính không trái tướng viên minh pháp giới đồng quy đều thân thấy tướng Như Lai. Thân tâm yên ắng, hóa dụng chẳng mất. Thời cơ tùy lại mà hóa thông, báo thể vốn xưa nay chẳng động. Nhưng vì trí đức Như Lai khó khen kể hết, đại chúng đạo tràng sinh tâm cảm tạ. Mới khiến chư Phật vì ta mà bỏ thân hơn trần kiếp. Thương thay, Đức Thế Tôn hay vì việc khó làm mà nhiều kiếp khăng khăng chịu mỏi mệt khổ đau. Vì chúng sinh khổ hạnh không tìm kiếm tiểu ân, mong muốn ra khỏi trần lao gặp Bồ-đề mà về bỉ ngạn. Đại chúng đồng tâm nay vì thí chủ tên... kính thỉnh mười phương chư Phật tất cả Thế Tôn. Đệ tử chúng con kính tìm cảnh giới chư Phật, chỉ Phật mới biết. Cõi nước tinh hoa không phải phàm phu lường biết, ba thân hóa dụng đều lập Tịnh độ để dẫn dắt quần sinh. Pháp thể không khác, có thức quy về được ngộ.

Chỉ vì phàm phu loạn tưởng dính líu vô ngằn cho nên khiến Thích-ca chư Phật chẳng bỏ Từ bi chỉ thẳng Tây phương cách mười vạn ức, cõi nước Cực lạc Phật hiệu Di-đà hiện đang nói pháp. Nước ấy thanh tịnh đủ bốn đức trang nghiêm, dứt hẳn cơ hiềm không còn sầu não. Người trời lành dữ đều được vãng sinh, cùng đến đó đều được bất thoái. Vì sao như thế. Ấy chính vì nhân địa Di-đà trải nhiều đời Phật bỏ ngôi xuất gia, liền khởi tâm Bi trí, rộng phát bốn mươi tám nguyện, dùng sức Phật nguyện mà ngũ nghịch và thập ác tội hết được sinh. Nhóm hủy pháp Xiển-đề hồi tâm cũng đều đến được. Lại nhân Vi-đề-hy kính thỉnh thề bỏ Ta-bà niệm niệm không sót quyết định cầu sinh. Cực lạc Như Lai nhân lời thỉnh liền nói Định Tán hai môn, ba phước chín rốt rộng làm lợi ích kẻ chưa nghe. Mười phương hằng sa chư Phật cùng khen ngợi Đức Thích-ca mở lưỡi che khắp ba ngàn, chứng được vãng sinh không dối. Như thế, chư Phật Thế Tôn không bỏ Từ bi nay nhận lời thí chủ tên... và chúng sinh thỉnh vào đạo tràng chứng minh công đức. Phụng thỉnh rồi nay khuyên các chúng sinh đều chú tâm chắp tay quy y.

- Hạ tọa tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Chúng con đều quy mạng Bổn sư Thích-ca Phật, mười phương thế giới các Như Lai, nguyện nhận lời thỉnh của thí chủ và chúng sinh không bỏ Từ bi, vào đạo tràng chứng minh công đức. Xin diệt các tội hồi tâm một niệm thấy Di-đà chúng con thân tâm đều vui mừng dâng hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng (Cao tiếp Hạ triệu thỉnh rằng...)

Kính bạch đại chúng đạo tràng đều nên chú tâm chắp tay cúi đầu nhất tâm quy mạng. Nay vì thí chủ và chúng sinh, lại xin phụng thỉnh mười phương pháp giới chư Phật nói tạng Tu-đa-la tám vạn bốn ngàn bộ, lại thỉnh kim thân tán thân xá-lợi, kính mong phóng đại thần quang vào đạo tràng này chứng minh công đức. Lại thỉnh mười phương Thanh văn Duyên giác, đắc đạo Thánh nhân, kính mong chẳng bỏ Từ bi hiện đại thần thông vào đạo tràng này chứng minh công đức. Lại xin thỉnh chúng Bồ-tát Phổ Hiền, Văn-thù, Quán Âm, Thế Chí... cúi mong không bỏ từ bi thỏa mãn nguyện của chúng sinh vào đạo tràng này chứng minh công đức. Sở dĩ quy y phụng thỉnh, vì các Bồ-tát này từ khi mới phát tâm đến thành Bồ-đề đều luôn làm bình đẳng tiếp dẫn không thiên lệch tự lợi lợi tha không lúc nào tạm dừng thường dùng pháp âm giác ngộ thế gian. Ánh sáng khắp chiếu vô lượng cõi Phật. Tất cả thế giới sáu thứ chấn động. Gồm nhiếp cảnh giới ma, chấn động cung điện ma, cuốn dẹp lưới tà, diệt bỏ các kiến, làm tan trần lao, phá hủy các hố

dục, mở bày pháp môn, hiển sáng rõ ràng quang dung Phật pháp, tuyên nói chánh hóa, thường làm thân khẩu ý nghiệp bất nhiễm, thường làm thân khẩu ý nghiệp bất thoái, thường làm thân khẩu ý nghiệp bất động, thường làm thân, khẩu, ý nghiệp khen ngợi, thường làm thân khẩu ý nghiệp thanh tịnh, thường làm thân khẩu ý nghiệp lìa não, thường làm thân khẩu ý nghiệp thực hành trí tuệ, thành tựu giác ngộ, thành tựu định tuệ. Các Bồ-tát này thường vì Thiên long Bát bộ, Nhân vương, Phạm vương... ủng hộ cung kính cúng dường tất cả chúng sinh vì cứu, vì về, vì sáng, vì tôn quí, vì hơn, vì cao... đầy đủ vô lượng hạnh nguyện, làm nhiều lợi ích, an ổn trời người, lợi ích tất cả. Dạo khắp mười phương làm quyền phương tiện, vào kho Phật pháp rốt ráo bờ kia. Trí tuệ Thánh sáng không thể nghĩ bàn. Chuyển Phật pháp luân thành tựu Nhất thiết chủng trí của Như Lai. Đối tất cả pháp đều được tự tại. Như thế tất cả các Bồ-tát Đại Sĩ, không thể xưng kể, cúi mong không bỏ Từ bi nhận lời thỉnh của chúng sinh đồng lúc vào đạo tràng này. Nay vì thí chủ tên... chứng minh công đức. Nay khuyên đại chúng đạo tràng mọi người nên chú tâm quy y chắp tay kính lễ.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Chúng con mong nghe Phật pháp long cung tám vạn bốn ngàn tạng xong, phóng thần quang vào đạo tràng chứng minh công đức. Lại tròn nguyện nhân đây lìa khổ thấy Di-đà, pháp giới hàm linh đều diệt hết chướng. Chúng con thân tâm đều vui mừng tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh, Long cung kinh tạng như hằng sa, mười phương Phật pháp lại hơn thế. Con nay nêu tâm khắp thỉnh phóng đại thần quang vào đạo tràng này chứng minh công đức. Lại trừ tội, tăng trưởng cho thí chủ mầm Bồ-đề. Chúng con đều đồng tâm niệm tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Hôm nay đạo tràng khó gặp, vô thượng Phật pháp khó nghe. Chết rồi hình khô đoạn các ác, từ đây niệm niệm tội đều trừ. Lục căn được sáng được tỉnh ngộ, giới định từ bi tạm không dối. Chúng con thân tâm đều vui mừng tay dâng hương hoa thường cúng dường.

Cao tiếp hạ tán rằng: (Hạ tiếp cao tán rằng...)

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Ở lâu Ta-bà luôn bị chìm ngập trong ba ác bốn thú đều dừng, mang lông đội sừng chịu các khổ.

Chưa từng nghe thấy tên Thánh nhân. Nhớ đây trần khổ kiếp dài, tạm nguyện chết rồi thấy Di-đà. Chúng con thân tâm đều vui mừng tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh, chúng con đều quy mạng, nay vì thí chủ và chúng sinh đã thỉnh mười phương pháp giới toàn thân xá-lợi toái thể Kim cang, vật lợi tùy nghi phân hình thể mà phó nhập. Tuy lại hình phân lớn nhỏ thần hóa một thứ không khác. Lớn thì đồng loại với núi đồi, nhỏ thì như hạt cải bụi bặm. Hết mình chân thành đồng lòng cúng dường. Gần thì nhân thiên được báo giàu vui nhiều kiếp tùy thân, xa thì Tịnh độ vô sinh, gần thì Niết-bàn thường lạc. Lại nguyện đại chúng đạo tràng đều đồng tâm dâng hương hoa thường cúng dường.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh, chân thân xá-lợi tùy lớn nhỏ, thấy nghe hoan hỷ tu cúng dường. Mình làm thiện căn phước người khác, tất cả tập họp đều hồi hướng. Suốt đêm chuyên cần không dám thoái lui. Chuyên tâm quyết định thấy Di-đà. Chúng con thân tâm đều vui mừng tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng: (Hạ tiếp cao tán rằng):

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh, Phổ Hiền, Văn-thù thệ nguyện lớn, mười phương Phật tử đều cũng thế. Một niệm phân thân khắp lục đạo, tùy cơ hóa độ đoạn nhân duyên. Nguyện con đời đời được gần gũi vây quanh nghe pháp ngộ chân môn, dứt hẳn vô minh nghiệp sinh tử, tạm làm người Tịnh độ của Di-đà. Chúng con thân tâm đều dâng hương hoa thường cúng dường.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh, mười phương Bồ-tát đại Từ bi chẳng tiếc thân mạng độ chúng sinh, lục đạo phân thân tùy loại hiện vì nói diệu pháp chứng vô sinh. Vô sinh Tịnh độ tùy người vào, rộng lớn khoan bình thật khó lường. Bốn thứ oai luật thường thấy Phật pháp lữ dắt nhau vào bảo đường (nhà báu). Chúng con thân tâm đều vui mừng tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Hạ tiếp cao tán rằng: (Cao tiếp hạ tán rằng):

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Nay vì thí chủ và chúng sinh phụng thỉnh Hiền Thánh vào đạo tràng chứng minh công đức. Tu cúng dường ba độc phiền não nhân đây diệt hết. Vô minh hắc ám tội đều trừ. Nguyện con đời đời gặp chư Phật, niệm niệm tu đạo đến vô dư. Hồi hướng công đức đời này, nghiệp đương lai tất nhất định ở bến vàng.

Chúng con đều đồng thân tâm tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Bồ-tát Thánh chúng thân tuy khác, nhưng Từ bi trí tuệ vẫn không sai. Chẳng tiếc thân mạng của tiền cầu diệu pháp, khó làm khổ hạnh chưa từng tạm ngưng. Thề đến Bồ-đề đăng bỉ ngạn, phóng đại từ quang độ hữu lưu. Hữu lưu chúng sinh thân con nương, ánh sáng chết rồi vào Tây phương. Chúng con thân tâm đều vui mừng tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng: (Hạ tiếp cao tán rằng:)

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Nay vì thí chủ đều đã thỉnh mười phương chư Phật vào đạo tràng. Pháp tạng Long cung chơn xá-lợi đã phóng thần quang vào đạo tràng. La-hán, Bích-chi đều tự tại, một niệm vương hoa vào đạo tràng, Phổ Hiền, Văn-thù các Bồ-tát tất cả đều đồng vào đạo tràng. Các Thánh chúng như mây đùn trên hư không thật khó lường, đều ngồi hoa sen trăm bảo tòa chứng minh công đức. Phóng từ quang Thánh chúng như thế thật khó gặp, đồng thời phát nguyện vào Tây phương. Chúng con thân tâm đều vui mừng tay dâng hương hoa thường cúng dường.

***Thỉnh Quán Thế Âm tán rằng:***

*Phụng thỉnh Quán Thế Âm (tán hoa vui)*
*Từ bi giáng đạo tràng (tán hoa vui)*
*Chợt hiện hình trên không (tán hoa vui)*
*Hàng phục các ma vương (tán hoa vui)*
*Tung thân mở trống pháp (tán hoa vui)*
*Mạnh mẽ hiện thần quang (tán hoa vui)*
*Trong tay sữa hương sắc (tán hoa vui)*
*Trên mi ánh hào quang (tán hoa vui)*
*Lọng báu theo thân chuyển (tán hoa vui)*
*Hoa sen hiện điềm lành (tán hoa vui)*
*Ao phun nước bát vị (tán hoa vui)*
*Hoa tỏa hương giới định (tán hoa vui)*
*Đói lòng ăn cửu định (tán hoa vui)*
*Khát uống nước tứ thiền (tán hoa vui)*
*Tây phương cây bảy báu (tán hoa vui)*
*Dìu dặt tiếng cung thương (tán hoa vui)*
*Trong cây tướng sáng báu (tán hoa vui)*
*Ngoài lá hiện vô thường (tán hoa vui)*
*Nguyện bỏ báo Diêm-phù (tán hoa vui)*

*Phát nguyện vào Tây phương (tán hoa vui)*

- Cao tiếp hạ thỉnh hương hoa rằng:

Trân trọng kính bạch đại chúng Đạo tràng, ai nấy đều chú tâm chắp tay cúi đầu nêu tâm vận tưởng. Nay vì thí chủ tên... chúng con thỉnh mười phương pháp giới nhân thiên Phàm Thánh, dưới nước, trên đất trên không tất cả hương hoa âm nhạc ánh sáng kho báu, núi thơm, áo thơm, cây thơm, rừng thơm, ao thơm, nước thơm vào đạo tràng này. Lại thỉnh tất cả cây báu, rừng báu, y báu, ao báu, nước báu, phang báu, lọng báu, hoa báu, lưới báu, lầu báu, gác báu vào đạo tràng này. Lại thỉnh tất cả rừng hoa, cây hoa, tràng hoa, lọng hoa, lầu hoa, gác hoa, cung hoa, điện hoa, y hoa vào đạo tràng này. Lại thỉnh tất cả cây mây sáng, rừng mây sáng, lưới mây sáng, y mây sáng, lọng mây sáng, tràng mây sáng, đài mây sáng, lầu mây sáng, gác mây sáng, nhạc mây sáng, hương mây sáng, ao mây sáng, nước mây sáng, núi mây sáng vào đạo tràng này. Lại thỉnh tất cả mây hương núi, mây hương y, mây hương cây, mây hương rừng, mây hương lưới, mây hương lọng, mây hương tràng, mây hương lầu, mây hương gác mây hương ao, mây hương nước, mây hương sáng, mây hương nhạc, mây hương hoa, mây hương đài... vào đạo tràng này. Lại thỉnh tất cả mây báu núi, mây báu cây, mây báu hoa, mây báu quả, mây báu y, mây báu tràng, mây báu lọng, mây báu lưới, mây báu phang, mây báu nhạc, mây báu lầu, mây báu gác, mây báu ánh sáng, mây báu thiên y, mây báu cúng dường hải vào đạo tràng này. Lại thỉnh tất cả mây hoa núi, mây hoa rừng cây, mây hoa tràng cái, mây hoa y phục, mây hoa lưới, mây hoa âm nhạc, mây hoa đài tòa vào đạo tràng này. Lại thỉnh tất cả trời người biến hóa trang nghiêm cúng dường hải, tất cả Bồ-tát biến hóa trang nghiêm cúng dường hải, tất cả Thanh văn biến hóa trang nghiêm cúng dường hải, tất cả chư Phật biến hóa trang nghiêm cúng dường hải, như thế vô lượng vô biên hằng sa các thứ cúng dường trang nghiêm thảy đều phụng thỉnh vào đạo tràng này. Cúng dường tất cả xá-lợi Phật và chúng chân pháp Bồ-tát Thanh văn thọ nhận mây hương hoa trang nghiêm cúng dường hải này mà thỏa mãn nguyện vọng thí chủ và chúng sinh, tùy tâm biến hiện thọ dụng. Làm Phật sự xong mọi người đều chí tâm quy y chắp tay kính lễ.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Ngồi trong hội Di-đà tay cầm hương hoa thường cúng dường.

Phụng thỉnh đã xong liền hành đạo bảy lần. Lại khiến một người đem hoa đứng ở góc Tây nam đợi người hành đạo đến lần lượt trao hoa

cho chúng hành đạo. Khi chúng đã nhận xong hoa thì không được rải (tán) liền. Phải đợi mọi người đều nêu tâm cúng dường và chờ người hành đạo đến trước Phật thì mới tùy ý tung rải hoa. Tung xong lại đến người đưa hoa, nhận xong lại theo cách như trước bảy lần như thế. Hạnh đạo xong thì mỗi người theo chỗ ngồi cũ của mình đứng đợi xướng tiếng Phạm rồi mới ngồi.

- Cao tiếp hạ khuyên chúng hành đạo rằng:

Phụng thỉnh tất cả hương hoa cúng dường xong, thì tất cả đại chúng đạo tràng cung kính đều cầm hương hoa đúng pháp hành đạo.

***Hành đạo tán kệ phạm rằng:***

*Phụng thỉnh Di-đà Thế Tôn vào đạo tràng (tán hoa vui).*
*Phụng thỉnh Thích-ca Như Lai vào đạo tràng (tán hoa vui).*
*Phụng thỉnh mười phương Như Lai vào đạo tràng (tán hoa vui).*
*Đạo tràng trang nghiêm rất thanh tịnh*
*Trên trời nhân gian không sánh được*
*Thấy hiện chư Phật các linh nghi*
*Nhân thiên rồng quỷ trong pháp tạng*
*Toàn thân, nát thân chân xá-lợi*
*Đại chúng cầm hoa tung lên trên*
*Chiêm ngưỡng tôn dung nhiễu bảy vòng*
*Tiếng phạm vang lên đều cúng dường*
*Nguyện thân con sạch như lò hương*
*Nguyện tâm con như lửa trí tuệ*
*Niệm niệm đốt cháy hương giới định*
*Cúng dường mười phương ba đời Phật*
*Tủi thẹn Thích-ca chúa Đại bi*
*Mười phương hằng sa các Thế Tôn*
*Chẳng bỏ từ bi khéo phương tiện*
*Cùng khen Di-đà hoằng thệ môn*
*Hoằng thệ nhiều môn bốn mươi tám*
*Khắp nêu niệm Phật là trọng yếu*
*Người hay nhớ Phật, Phật nhớ lại*
*Chuyên tâm tưởng Phật, Phật biết người*
*Tất cả hồi tâm hướng An lạc*
*Liền thấy thân chân kim công đức*
*Tịnh độ trang nghiêm các Thánh chúng*
*Rõ ràng trước mắt người hành đạo*
*Hành giả thấy rồi tâm vui mừng*

*Cuối cùng theo Phật ngồi sen vàng*
*Một niệm nương hoa đến Phật hội*
*Liền lên Bất thoái vào Tam hiền*

- Hạ tiếp người đọc tiếng Phạm tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Đại chúng trong Đạo tràng này rất nhiều người trải nhiều kiếp đến nay luôn quanh quẩn trong ba cõi, luân hồi sáu nẻo không ngừng nghỉ. Hiếm thấy đạo tràng thỉnh Phật và đích thân cúng dường thật khó nghĩ bàn, bảy vòng hành đạo tán hoa xong. Mừng lo giao nhau nguyện hết các tội. Nhân thiện căn này sinh về Cực lạc. Hoa nở thấy Phật chứng vô vi. Chúng con gìn tâm đến bổn tòa tay cầm hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng: (Hạ tiếp cao tán rằng):

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Thích-ca Như Lai đầu tiên phát nguyện sớm bỏ trần lao tu khổ hạnh, niệm niệm tinh cần không lui sụt. Không hạn chế ngày, tháng, năm, đại kiếp, tiểu kiếp, tăng-kỳ kiếp vượt cả vi trần đại địa. Không tiếc thân mạng tiền của cầu Diệu pháp, Từ bi thệ nguyện độ chúng sinh. Khắp khuyên về nước An dưỡng Tây phương tiêu diêu khoái lạc được tam minh. Chúng con đều cả thân tâm tay dâng hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Chúng con đồng tâm sinh khát ngưỡng, ân cần đảnh lễ thích nghe kinh. Chỗ xem trọng của Thánh nhân không qua mạng không ham ngôi vua. Bỏ ngàn đầu, kim dài bảy tấc châm khắp mình, nêu tâm vì người không sinh ưu não. Tự lấy da mình viết kinh kệ, khắp nguyện quần sinh vào dòng pháp. Ngàn ngọn đèn đốt cháy máu đầy thân, chư thiên khóc lóc rải hoa khắp thương cảm. Đại sĩ thân tâm đau vẫn mỉm cười nguyện không giận. Ngưỡng nguyện tất cả đồng nghe đồng đoạn ác thật khó gặp. Xin chuyên niệm niệm hồi tâm sinh Tịnh độ, chết rồi vào Niết-bàn Môn. Tất cả đều nghiêng tâm không nghĩ khác tay cầm hương hoa thường cúng dường.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Nhiều kiếp đến nay ở trong sinh tử tam đồ luôn chịu khổ. Nay mới được thân người nghe chánh pháp như người khát được suối trong, niệm niệm nghe giáo văn Tịnh độ câu câu bỗng nhớ nhiều đời khổ sáng nhồi. Chuyên tâm nghe pháp vào chân môn Tịnh độ vô sinh cũng không khác giải thoát rốt ráo kim cang thân. Vì nhân duyên ấy phụng thỉnh cao tòa báo đáp từ ân Phật chuyển pháp luân. Chúng con thân tâm vui mừng tay cầm hương hoa thường

cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng: (Hạ tiếp cao tán rằng):

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Chúng sinh thấy Phật tâm khai ngộ phát nguyện đồng sinh đến nhà Phật. Ở cõi Ta-bà kiếp đã lâu, không công bỏ mạng nhiều kiếp như trần sa, tự biết tâm ngoan thần thức độn, bởi do địa ngục nằm xe đồng. Xe đồng cháy phừng phừng khó ở, chỉ khoảng một niệm trăm ngàn lần chết. Không chỉ ngay đây nhiều đau khổ, tất cả địa ngục đều thế cả. Một khi vào địa ngục, trần kiếp súc sinh quỷ đạo lại như đây. Nay được thân người ham tạo tội, chư Phật Thánh giáo sinh phi hủy. Phi hủy Thánh giáo tội căn sâu. Hủy chê lương thiện luôn chịu khổ, Đại Thánh tuy có sức thần thông, không thể dạy nhau lợi tâm Bi. Nay khuyên thời chúng đạo tràng nên phát lồ sám hối tội vô cùng. Chúng con đồng tâm về Tịnh độ. Tay cầm hương hoa thường cúng dường.

- Cao tòa đợi hạ tòa dứt tiếng, sám hối rằng:

Kính bạch đại chúng đạo tràng. Nay vì thí chủ tên... và cácchúng sinh quy mạng mười phương chư Phật và các pháp tạng Long cung, xá-lợi chân hình, Bồ-tát Đại sĩ, Duyên giác, Thanh văn hiện tại đạo tràng chứng minh sám hối. Lại bạch Thiên tào, Địa phủ, Diêm thiên tử (vua Diêm-la), năm đạo thái sơn, ba mươi sáu vua địa ngục thống lĩnh thiên thần, địa thần, hư không thần, núi rừng sông biển tất cả linh kỳ và chúng Hiền Thánh v.v... đều có thiên thông đạo nhãn, người tha tâm túc mạng lậu tận trí hiện ở đạo tràng chứng minh đệ tử, ngày hôm nay thí chủ tên... và các chúng sinh thành tâm sám hối. Đệ tử đạo tràng chúng con trong ngoài nhiều người từ quá khứ hết cả các đời quá khứ hiện tại vị lai, thân khẩu ý nghiệp đi đứng ngồi nằm đối với tất cả Tam bảo sư Tăng, cha mẹ lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh mà tạo đủ tất cả ác, khởi tất cả tướng ác, ác phương tiện ác, các nghiệp chướng, báo chướng phiền não chướng, sinh tử chướng, tội chướng, không được thấy nghe Phật pháp tăng chướng. Đệ tử chúng con từ nhiều kiếp đến nay cho đến thân này hôm nay. Như thế các tội vui thích tạo vô lượng vô biên nên khiến chúng con phải đọa địa ngục không có ngày ra. Thế nên kinh nói A-tỳ địa ngục, mười tám địa ngục hàn băng, mười tám địa ngục hắc ám, mười tám địa ngục tiểu nhiệt, mười tám địa ngục kiếm luân, mười tám địa ngục hỏa xa, mười tám địa ngục đao luân, mười tám địa ngục Vạc dầu sôi, mười tám địa ngục sông tro. Năm trăm ức địa ngục rừng dao, năm trăm ức địa ngục Rừng kiếm, năm trăm ức địa ngục máy sắt, năm trăm ức địa ngục cột đồng,

năm trăm ức địa ngục rừng gai, năm trăm ức địa ngục lưới đồng, mười tám địa ngục hang sắt, mười tám địa ngục hoàn sắt nóng, mười tám địa ngục đá lửa, mười tám địa ngục uống nước đồng sôi. Như thế v.v... rất nhiều địa ngục. Phật nói A-tỳ địa ngục dài rộng đều tám vạn do-tuần, bảy lớp thành sắt, bảy lớp lưới sắt. Cách mười tám vòng bảy lớp đều là rừng dao trong bảy lớp thành lại có rừng kiếm, cách mười tám tầng lại có tám vạn bốn ngàn lớp. Ở bốn góc có chó đồng thân dài bốn mươi do-tuần, mắt như điện, nanh như kiếm, răng như dao lưỡi như đinh sắt, lông mình cháy dữ tỏa mùi hôi thúi ở thế gian không vật gì dụ được. Có mười tám ngục tốt đầu như đầu La-sát miệng như miệng Dạ-xoa, sáu mươi bốn mắt chạy khắp nơi. Hoàn sắt như móc xe mười dặm, nanh trên cao bốn do-tuần, đầu nanh lửa cháy. Vành xe sắt đều hóa làm một ức mũi nhọn dao kiếm kích lửa, đều từ lửa phóng ra như suối lửa đốt thành A-tỳ, khiến thành A-tỳ cháy đỏ như nước đồng sôi. Trên đầu ngục tốt có tám đầu trâu, có mười tám sừng, mỗi đầu sừng đều cháy đỏ, nhóm lửa đó lại hóa làm mười tám vành xe lửa, vành lửa lại hóa ra xe dao lửa và có rất nhiều vành xe lửa khác. Lửa này cháy khắp thành A-tỳ. Chó đồng há miệng lè lưỡi ra đất, lưỡi như mũi nhọn sắt phóng ra lúc đó hóa ra vô số lưỡi đầy khắp thành A-tỳ. Bảy lớp trong thành A-tỳ có bốn tràng phan sắt đầu lửa cháy đỏ như suối nước sắt sôi chảy đầy thành A-tỳ. Trên bốn cửa thành có tám mươi chão nước đồng sôi từ cửa tràn ra khắp thành A-tỳ. Mỗi mỗi khoảng cách có tám vạn bốn ngàn rắn lớn phun lửa phun chất độc, thân to đầy thành. Rắn phun khò khò như sấm động và mưa hoàn sắt nóng đầy thành. Việc khổ trong thành này là khổ trong tám vạn ức ngàn khổ tập họp ở thành này có năm trăm ức loài sâu tám vạn bốn ngàn mỏ nhọn hút chích phun lửa như mưa xuống đầy thành A-tỳ. Khi sâu xuống thì thành cháy dữ dội lửa đỏ rực chiếu xa tám vạn vạn bốn ngàn do-tuần như ngọn núi cao, nước biển dưới chân núi sôi sụt, giọt nước to như trục xe sắt đỏ nằm ngổn ngang khắp thành A-tỳ. Phật nói có chúng sinh giết Tam bảo, trộm cắp Tam bảo, ô nhiễm Tam bảo, lừa dối Tam bảo hủy báng Tam bảo, phá hoại Tam bảo. Giết hại cha mẹ, trộm cướp cha mẹ, ô nhiễm cha mẹ, lừa dối cha mẹ, hủy bán cha mẹ, phá hoại cha mẹ, chửi mắng làm nhục lục thân. Làm các tội sát nghịch như thế. Khi chết rồi thì chó đồng há miệng hóa làm mười tám xe như xe vàng có màng che các vật bên trong cháy đỏ nhưng biến thành ngọc nữ. Tội nhân mới thấy thì tâm rất vui mừng ước tôi muốn vào đó. Khi gió đao phân thay thì lạnh lẽo nổi lên, liền la thất thanh thà được nóng ấm thì lửa trên xe liền bốc cháy dữ dội. Nghĩ xong liền mạng

chung trong lúc dong dài thì đã ngồi vào xe nhìn kỹ ngọc nữ thì búa sắt liền chém vào thân, dưới thân lửa phừng cháy, chỉ trong nháy mắt liền đọa vào đại địa ngục A-tỳ. Từ trên có vành lửa bay xuống đốt thân, trong có chó đồng cắn xé não tủy. Ngục tốt La-sát cầm xoa sắt đâm vào cổ khiến khắp thân bốc cháy. Khắp thành A-tỳ lưới sắt mưa dao xuống. Từ lỗ chân lông hóa ra vua Diêm-la hét rằng loài ngu si, khi ngươi ở đời thì bất hiếu cha mẹ tà mạn vô đạo. Đời này ở ngục A-tỳ ngươi vô ân không biết xấu hổ, chịu báo này có vui chăng? Nói xong liền biến mất. Lúc đó ngục tốt lại rượt đuổi tội nhân từ dưới chạy lên trải khắp tám vạn bốn ngàn vòng rồi trói mình trong lưới sắt. Một ngày một đêm ở đây bằng sáu mươi tiểu kiếp ở Diêm-phù-đề, như thế ở suốt một đại kiếp. Người tội ngũ nghịch không biết xấu hổ tạo tội ngũ nghịch nên khi lâm chung bị mười tám gió đao như xe lửa thổi nát thân thể. Bèn ước được dạo chơi vườn hoa dưới cây mát mẽ chẳng vui sao? Nghĩ xong thì liền có tám vạn bốn ngàn rừng kiếm hóa thành cây hoa quả sum suê bày ra, các sắt nóng đỏ hóa làm hoa sen. Tội nhân thấy đúng ước nguyện mình lại thấy hoa sen bay xuống như mưa, bèn ngồi lên phút chốc các trùng có mỏ sắt trên hoa sen cháy đỏ đâm thủng vào xương cốt, tim não. Vịn cây leo lên thì cành lá hóa thành kiếm chặt nát thân thể, từ trên xuống dưới lửa cháy phừng phừng, mười tám việc khổ đồng lúc nổi lên. Lúc đó rơi xuống đất, thân nở ra như hoa, rồi lửa từ dưới cháy lên từ trên cháy xuống, thân nóng bỏng dữ dội phải trợn mắt thè lưỡi. Lại có trăm ức nước đồng sôi, trăm ngàn dao kiếm từ không trung xuống chạy qua đầu rồi ra chân tội nhân, khổ gấp trăm ngàn vạn lần nói trên. Người tội ngũ nghịch phải chịu khổ như thế đủ năm kiếp. Đệ tử đạo tràng chúng con từ thân đầu tiên đến thân này ngày hôm nay, trong khoảng thời gian đó đã phóng túng Tam nghiệp tạo các tội lỗi như thế nhiều vô lượng vô biên. Nay nghe Phật nói địa ngục A-tỳ mà tâm kinh sợ rợn óc, sợ sệt vô lượng, xấu hổ vô cùng. Nay đối trước Phàm Thánh đạo tràng mà phát lồ sám hối, nguyện tội tiêu diệt dứt mất không sót. Chúng con chí tâm quy mạng kính lễ A-di-đà Phật.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Sám hối xong chí tâm quy mạng kính lễ A-di-đà Phật.

- Cao tiếp hạ sám hối rằng:

Đệ tử đạo tràng chúng con từ nhiều kiếp đến nay, cho đến thân này ngày nay, trong khoảng thời gian đó đã phóng túng các nghiệp thân khẩu ý tạo tất cả tội, hoặc phá năm giới, tám giới, mười giới, tam quy giới, bốn bất hoại tín giới, Tam nghiệp giới, mười vô tận giới, Thanh

văn giới, Đại thừa giới và tất cả oai nghi giới, bốn trọng tám giới. Dối ăn của tín thí bài báng tà kiến, không biết nhân quả, đoạn học bát nhã, phá hủy mười phương Phật, trộm cướp vật tăng-kỳ, dâm dật vô đạo, bức hiếp kẻ tịnh giới, các Tỳ-kheo-ni, chị em thân thích, không biết xấu hổ, hủy nhục các người thân. Tạo các việc ác, hoặc chướng vui làm mười ác, chẳng tu thập thiện. Chướng vui làm tám khổ chẳng giữ tám giới, chướng vui làm ba độc chẳng thọ ba quy, chướng vui làm ngũ nghịch chẳng giữ năm giới, chướng vui làm nghiệp cực khổ địa ngục chẳng tu Tịnh độ Cực lạc. Chướng vui làm nghiệp ngu si súc sinh chẳng tu từ bi trí tuệ, chướng vui làm nghiệp tật đố xan tham ngạ quỷ chẳng làm bố thí lợi tha, chướng vui làm, nghiệp gian nịnh lừa dối Tu-la chẳng làm ngôn tín chân thật không trái nhau. Chướng vui làm nghiệp sân não sát hại của độc long, chẳng làm hoan hỷ từ tâm, chướng vui làm nghiệp ngã mạn tự đại hạ tiện chẳng tự tại, chẳng làm nhường dưới kính trên tôn quí. Chướng vui làm tà kiến, phá giới phá kiến ác kiến, cho rằng tu thiện không phước tạo ác không khác nghiệp ngoại đạo Xiển-đề, chẳng làm chánh kiến, không hạnh xuất thế vãng sinh Tịnh độ, chướng vui làm nghiệp phá diệt Tam bảo, hại người làm lành thờ ác quỷ. Chẳng hộ trì Tam bảo giúp người công đức đầy đủ, chướng vui nhận nghiệp trói buộc lâu dài nhân thiên ba cõi, chẳng ham Tịnh độ vô sinh giải thoát. Chướng vui nhận nghiệp kém hẹp nhị thừa, không làm từ bi rộng lớn của Bồ-tát. Chướng vui làm nghiệp gần gũi bạn ác, không thích gần gũi chư Phật Bồ-tát Thiện tri thức. Chướng vui làm nghiệp sáu tham sáu tệ, không làm lục độ tứ nhiếp. Chướng vui làm nghiệp để đột không biết nhân quả, không biết trong thân của Phật tánh Như Lai, chướng vui làm nghiệp chết yểu nhiều bệnh, ăn nuốt tất cả chúng sinh, rượu thịt năm tân, không làm từ tâm, vui nghe Phật pháp tăng, hương hoa cúng dường. Chướng như thế các tội chướng, tự làm, bảo người khác làm, thấy người làm mà vui theo. Hoặc cố làm, lầm làm, đùa vui làm, giận ganh làm, trái thuận yêu ghét mà làm, nhiều vô số nghĩ không hết nói không xuể, như bụi bặm đất đai vô biên, hư không vô biên, pháp giới vô biên, phát tánh vô biên, phương tiện vô biên. Con và chúng sinh tạo các tội cũng nhiều như thế. Như thế các tội trên từ các Bồ-tát dưới đến Thanh văn Duyên giác đều không thể biết, chỉ có Phật cùng Phật mới biết được tội con nhiều ít.

***Kinh Địa Ngục*** nói: Nếu có chúng sinh làm các tội như thế thì khi chết gió dao sẽ mổ xẻ thân. Nằm yên bất định như bị đánh đấm, tâm bỗng hoang mang phát điên thấy nhà cửa nam nữ lớn nhỏ tất cả đều là

vật bất tịnh, cứt đái hôi thúi đầy khắp. Khi đó tội nhân nói rằng tại sao chỗ này không tốt, có thành quách núi rừng nào xinh tươi đẹp đẽ để ta dạo chơi, nói xong, ngục tốt La-sát cầm xoa sắt vít vào ngục A-tỳ và các rừng dao hóa làm cây báu cùng ao mát mẻ, các vật cháy biến thành hoa sen lá vàng, các trùng mỏ sắt hóa làm loại chim đẹp. Tiếng rên la đau đớn ở địa ngục thành tiếng ca ngâm. Tội nhân nghe rồi bảo là chỗ tốt ta đến dạo chơi. Nghĩ xong thì liền ngồi vào hoa sen lửa, các trùng mỏ sắt chích hút các lỗ chân lông của thân thể. Có trăm ngàn xe sắt từ trên đầu chạy xuống, có hằng sa xoa sắt đâm vào mắt. Chó đồng địa ngục hóa làm trăm ức chó sắt tranh xé thân thể lấy tim mà ăn đỡ đói. Lúc đó thân như hoa sắt, trong mười tán tầng mỗi mỗi hoa lá có tám vạn bốn ngàn cánh. Đầu thân tay chân trong mỗi tầng địa ngục này các tội nhân đây đọa ngục này trải tám vạn bốn ngàn đại kiếp. Khi địa ngục này diệt thì đến mười tám tầng ở phía Đông mà chịu khổ như trước, mười tám tầng địa ngục ở phía Nam cũng thế, phía Tây cũng thế, phía Bắc cũng vậy, cũng trải đủ các phương phụ khác. Người chê kinh Phương Đẳng, tạo tội ngũ nghịch, phá hoại tăng-kỳ, ô nhiễm Tỳ-kheo-ni, đoạn các thiện căn, như tội nhân này đủ các tội ấy thì đầy ngục A-tỳ, bốn chi cũng khắp mười tám tầng. Ngục A-tỳ này chỉ đốt các chúng sinh như thế. Khi kiếp sắp hết thì ở cửa đông liền mở, thấy ngoài cửa có suối nước trong hoa lá rừng cây tất cả đều hiện. Các tội nhân ấy từ dưới mắt thấy lửa đã tạm hết thì trườn bò ra rồi chạy đến từng trên, tay chạm phải dao kiếm, trên không mưa hoàn sắt nóng xuống. Bèn chạy đến cửa Đông. Ngục tốt La-sát đang cầm xoa sắt móc sắt, chó sắt xé tim mà chết ngất. Chết rồi sống lại. Thấy cửa Nam mở không khác gì trước, rồi đến cửa Tây cửa Bắc cũng thế. Như thế lúc đó trải qua nửa kiếp. Ở ngục A-tỳ chết, sinh qua ngục Hàn băng, ở Hàn băng chết, sinh qua ngục Hắc ám, tám ngàn vạn năm mắt chẳng thấy gì. Làm thân rắn lớn bò bằng bụng, ám tắt không hiểu biết, trăm ngàn chồn sói đến ăn thịt. Chết rồi thì làm súc sinh chịu năm ngàn vạn thân với hình chim thú. Lại sinh làm người thì điếc mù câm ngọng cùi hủi bần cùng hạ tiện. Các thứ kém cỏi lấy làm trang sức, chịu thân hèn này trải năm trăm thân. Sau lại sinh làm ngạ quỷ. Như thế luân hồi trong ba ác đạo vô lượng vô biên. Đệ tử chúng con nay nghe địa ngục tâm sợ rởn óc kinh khiếp vô cùng lại bị trôi giạt vô số kiếp, đời này đến nay phóng túng Tam nghiệp tạo các trọng tội nếu không sám hối sẽ bị các khổ này không có ngày ra. Ngay đối trước Tam bảo, đại chúng đạo tràng trước phát lồ sám hối tức vui vẻ biết mà không dám giấu giếm. Cúi mong mười phương Tam bảo pháp giới

chúng sinh phát, từ bi rộng lớn, không kể sự xấu ác của con như cỏ đầy cả đất xin bố thí hoan hỷ nhận con sám hối, nghĩ con thanh tịnh. Cúi mong chẳng bỏ Từ bi nhiếp thọ con rồi, nguyện các tội đã làm đều tiêu hết, các tội chưa khởi nguyện chẳng sinh. Các thiện đã làm nguyện tăng trưởng, các thiện chưa làm phương tiện khiến sinh. Từ nay trở đi không khởi nhẫn, tạm cùng chúng sinh bỏ tà quy chánh, phát tâm Bồ-đề. Tâm từ, mắt Phật nhìn nhau, Bồ-đề quyến thuộc, chân Thiện tri thức, đồng sinh Tịnh độ, cho đến thành Phật. Các tội như thế nguyện xin dứt hẳn, không dám che giấu. Phát nguyện rồi chí tâm quy mạng Phật A-di-đà.

- Hạ tiếp cao tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh, đứng trước Phật A-di-đà tay cầm hương hoa thường cúng dường.

- Cao tiếp hạ tán rằng:

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh. Ngồi trong hội Di-đà, tay cầm hương hoa thường cúng dường.